

Số: 446 /TCT-CS
V/v thực hiện TT số 153/2010/TT-BTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2011.

Kính gửi: Tổng công ty Hàng Không Việt Nam

Trả lời công văn số 447/TCTHK-TCKT ngày 16/3/2011 của Tổng công ty Hàng Không Việt Nam về vướng mắc khi thực hiện quy định tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Về hoá đơn đối với đại lý bán vé máy bay của Việt Nam Airlines:

Tại khoản 2, Điều 33, Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ (có hiệu lực từ ngày 01/01/2011) quy định:

"2. Tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện kiểm kê để xác định hoá đơn do Bộ Tài chính phát hành đã mua hoặc hoá đơn do doanh nghiệp đã tự in theo quy định tại Thông tư số 120/2002/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 89/2002/NĐ-CP còn chưa sử dụng.

...
Trường hợp tổ chức, hộ, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì đăng ký hoá đơn tiếp tục sử dụng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp (mẫu số 3.12 Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này) để được tiếp tục sử dụng đến hết ngày 31/03/2011. Thời hạn gửi đăng ký chậm nhất là ngày 20/01/2011."

Căn cứ quy định nêu trên, đại lý bán vé máy bay cho Tổng công ty Hàng Không Việt Nam được sử dụng mẫu Phiếu thu tiền cước vận chuyển và phí dịch vụ in trực tiếp từ thiết bị do Tổng công ty Hàng không Việt Nam hỗ trợ theo mẫu ban hành kèm theo công văn số 9443/BTC-TCT ngày 9/7/2009 của Bộ Tài chính trong mỗi lần xuất vé cho khách hàng đến hết ngày 31/3/2011. Trường hợp không có thiết bị hỗ trợ của Tổng công ty để in mà sử dụng mẫu Phiếu thu tiền cước vận chuyển quy định tại Quyết định số 18/2007/QĐ-BTC để giao cho khách hàng trong mỗi lần xuất vé thì Đại lý cũng được tiếp tục sử dụng mẫu Phiếu thu tiền nêu trên đến hết ngày 31/3/2011.

2/ Về Hoá đơn GTGT thu phí hoàn, chi hoàn tiền cước vận chuyển

Tại khoản 1, Điều 4, Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính quy định:

"1. Nội dung bắt buộc trên hóa đơn đã lập phải được thể hiện trên cùng một mặt giấy.

a) Tên loại hoá đơn

Tên loại hóa đơn thể hiện trên mỗi tờ hoá đơn. Ví dụ: HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG, HÓA ĐƠN BÁN HÀNG...

Trường hợp hoá đơn còn dùng như một chứng từ cụ thể cho công tác hạch toán kế toán hoặc bán hàng thì có thể đặt thêm tên khác kèm theo, nhưng phải

ghi sau tên loại hoá đơn với cỡ chữ nhỏ hơn hoặc ghi trong ngoặc đơn. Ví dụ: HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG - PHIẾU BẢO HÀNH, HOÁ ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (PHIẾU BẢO HÀNH), HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG - PHIẾU THU TIỀN, HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (PHIẾU THU TIỀN) ...

Đối với hoá đơn xuất khẩu, thể hiện tên loại hoá đơn là HOÁ ĐƠN XUẤT KHẨU hoặc tên gọi khác theo thông lệ, tập quán thương mại. Ví dụ: HOÁ ĐƠN XUẤT KHẨU, INVOICE, COMMERCIAL INVOICE..."

Trường hợp khách mua vé máy bay của hãng hàng không Việt Nam Airline nhưng sau đó không đi máy bay và trả lại vé, Tổng công ty Hàng không Việt Nam phải chi hoàn giá cước, các loại thuế (GTGT, thuế sân bay..) cho khách hàng và thu phí hoàn vé của khách hàng thì Phiếu thu phí hoàn, chi hoàn tiền cước vận chuyển kèm theo vé máy bay là bộ chứng từ kế toán làm căn cứ điều chỉnh doanh số bán, thuế GTGT của bên bán. Tổng công ty Hàng không Việt Nam có nhu cầu sử dụng Hoá đơn GTGT thu phí hoàn, chi hoàn tiền cước vận chuyển thì thực hiện thủ tục Thông báo phát hành cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 153/2010/TT-BTC.

Tổng cục Thuế trả lời Tổng Công ty được biết ././

Nơi nhận:

- Như trên; *MB*
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Vụ PC-BTC;
- Vụ PC-TCT (2b);
- Vụ TVQT (AC);
- Lưu: VT, CS(6b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TRƯỞNG

Bùi Văn Nam

09584423